TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY ĐIỆN LỰC BÌNH CHÁNH

Số: 743 /QĐ-PCBC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Nhựt, ngày 9 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt E-HSMT (HIỆU CHỈNH)
Gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026" – thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026" – thuộc dự toán mua sắm "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026".

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC BÌNH CHÁNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, Sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 4/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BKHĐT ngày 19/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định quản lý và sử dụng các chi phí trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 4/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-HĐTV ngày 20/3/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-HĐTV ngày 26/5/2025 của Tổng công ty Điện lực Tp. HCM về việc ban hành quy định về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực Tp. HCM;

Căn cứ Quyết định số 2589/QĐ-EVNHCMC ngày 30/5/2025 của Tổng công ty Điện lực Tp. HCM về việc phân cấp cho Giám đốc các đơn vị trực thuộc EVNHCMC;

Căn cứ Quyết định số 114/QĐ-HĐTV ngày 01/7/2025 của Tổng công ty Điện lực Tp.HCM về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động chi nhánh Tổng công ty Điện lực Tp. HCM TNHH – Công ty Điện lực Bình Chánh;

Căn cứ công văn số 2626/EVNHCMC-TCKT ngày 02/7/2025 của Tổng công ty về việc thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 174/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-PCBC ngày 17/01/2025 Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phân công Tổ trưởng Tổ thẩm định đấu thầu trong Công ty Điện lực Bình Chánh;

Căn cứ Quyết định số 2863/QĐ-PCBC ngày 25/8/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phê duyệt danh mục vật tư thiết bị phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026 (đợt 01) tại Công ty Điện lực Bình Chánh;

Căn cứ Quyết định số 4238/QĐ-PCBC ngày 24/12/2025 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phê duyệt dự toán "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026";

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-PCBC ngày 7/01/2026 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phân công Tổ viên Tổ thẩm định đấu thầu trong Công ty Điện lực Bình Chánh;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-PCBC ngày 15/01/2026 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc thành lập Tổ chuyên gia;

Căn cứ Quyết định số 192/QĐ-PCBC ngày 16/01/2026 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026";

Căn cứ Quyết định số 266/QĐ-PCBC ngày 26/01/2026 của Công ty Điện lực Bình Chánh về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026";

Căn cứ thông tin từ hệ thống đấu thầu quốc gia (đính kèm), theo đó có nhà thầu gửi yêu cầu làm rõ E-HSMT về gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026";

Căn cứ công văn số 456/KHVT ngày 02/02/2026 của Phòng KH&VT về

việc yêu cầu làm rõ E-HSMT gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026";

Căn cứ thông tin từ hệ thống đấu thầu quốc gia (đính kèm), theo đó có nhà thầu gửi yêu cầu làm rõ E-HSMT về gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026";

Căn cứ công văn số 474/KHVT ngày 02/02/2026 của Phòng KH&VT về việc yêu cầu làm rõ E-HSMT;

Căn cứ công văn số 184/KTAT ngày 3/02/2026 của Phòng KTAT về việc làm rõ E-HSMT gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026";

Căn cứ thông tin từ hệ thống đấu thầu quốc gia (đính kèm), theo đó có nhà thầu gửi yêu cầu làm rõ E-HSMT về gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026";

Căn cứ công văn số 579/KHVT ngày 09/02/2026 của Phòng KH&VT về việc yêu cầu làm rõ E-HSMT;

Căn cứ tờ trình số 242/KTAT ngày 10/02/2026 của Phòng KTAT về việc làm rõ E-HSMT gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026" (lần 2);

Căn cứ tờ trình số 827/KHVT ngày 3/3/2026 của Phòng KH&VT về việc gia hạn thời gian đóng, mở thầu;

Căn cứ tờ trình số 846/KHVT ngày 5/3/2026 của Phòng KH&VT về việc gia hạn thời gian đóng, mở thầu;

Căn cứ tờ trình ngày 02/3/2026 của Tổ chuyên gia về việc đề nghị phê duyệt E-HSMT (hiệu chỉnh) gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026" – chuyển hồ sơ ngày 6/3/2026.

Căn cứ báo cáo thẩm định ngày 6/3/2026 của Tổ thẩm định về việc thẩm định E-HSMT (hiệu chỉnh) gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026",

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT (hiệu chỉnh) gói thầu "Mua sắm CB, máy cắt, hộp domino, tủ phân phối các loại phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026" với nội dung:

1. Mục lục E-HSMT (hiệu chỉnh):

- Mô tả tóm tắt (không thay đổi).

- Phần 1: Thủ tục đấu thầu

+ Chương I: Chỉ dẫn nhà thầu (không thay đổi).

+ Chương II: Bảng dữ liệu đấu thầu (không thay đổi).

+ Chương III: Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT **(Thay đổi)**.

1. Hộp domino 6 cực (3 MCBs 40A + 3 MCBs 80A): Thử vỏ hộp + đại diện 1 MCBs 40A + 1 MCBs 80A.

2. Hộp domino 9 cực (6 MCBs 63A + 3 MCBs 80A): Thử vỏ hộp + đại diện 1 MCBs 63A + 1 MCBs 80A.

3. Tủ phân phối 0,4kV-600x400x1200mm (1 MCCB 800A; 4 MCCB 250A) & phụ kiện:

a. Hạng mục thử nghiệm nghiệm thu cho vỏ tủ:

- Đo độ dày của tủ.

- Thử nghiệm độ bền cơ:

+ Thử nghiệm tải tỉnh.

+ Thử nghiệm chống sốc.

+ Thử nghiệm chống xoắn.

+ Thử nghiệm chống va đập.

+ Thử độ bền của cửa tủ.

+ Thử chống xâm nhập của vật kim loại.

+ Thử sốc cơ gây ra bởi vật có cạnh sắc nhọn.

+ Thử độ bền cơ của đáy tủ.

- Thử khả năng chịu nhiệt bất thường.

- Thử chống cháy.

- Thử chịu nhiệt khô.

-Thử nghiệm độ bền điện.

b. Yêu cầu thử nghiệm: vỏ tủ + đại diện 1 MCCB 800A + 1 MCCB 250A.

4. Dòng điện và thời gian quy ước không cắt đối với MCB (theo TCKT đính kèm) quy định như sau:

- 1,13 In trong thời gian t < 1 h (đối với MCB có In ≤ 63 A).

- 1,13 In trong thời gian t < 2 h (đối với MCB có In > 63 A).

Như vậy, đối với MCB (loại 1 cực 80A) thì yêu cầu dòng điện và thời gian quy ước không cắt là 1,13 In trong thời gian t < 2 h.

5. Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 100A & phụ kiện: Hạng mục này là mua sắm MCB 100A theo quy cách kỹ thuật đã ban hành trong E_HSMT.

6. Đối với MCCB 3P 300A tại các hạng mục mua sắm số thứ tự 16: Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 300A & phụ kiện; Số thứ tự 21: Tủ phân phối HT composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Số thứ tự 22: Tủ phân phối HT composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A. Đề nghị nhà thầu chào đáp ứng theo quy cách kỹ thuật đã đính kèm trong E_HSMT: loại 300 (315)A.

7. Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A. Đề nghị áp dụng bố trí các MCCB, MCB theo bản vẽ thiết trí đính kèm trong E_HSMT đã ban hành.

8. Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A và Tủ phân phối hạ thế loại 2 (1MCCB 250A, 1MCCB 100A, 3MCBs 80A, 6MCBs 40A. Đề nghị nhà thầu chào đáp ứng theo quy cách kỹ thuật đã đính kèm trong E_HSMT đã ban hành.

9. Tủ phân phối hạ thế loại 2 (1MCCB 250A, 1MCCB 100A, 3MCBs 80A, 6MCBs 40A, Không yêu cầu chào kèm tụ bù.

10. Trường hợp vỏ tủ, MCB và MCCB sử dụng để lắp đặt cho các loại Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A và Tủ phân phối hạ thế loại 2 (1MCCB 250A, 1MCCB 100A, 3MCBs 80A, 6MCBs 40A khác nhau yêu cầu nhà thầu chào chi tiết đặc tính kỹ thuật từng loại vỏ tủ, MCB và MCCB sử dụng trong từng tủ phân phối HT composite theo yêu cầu HSMT.

11. Trường hợp vỏ tủ, MCB và MCCB sử dụng để lắp đặt cho các loại Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A và Tủ phân phối hạ thế loại 2 (1MCCB 250A, 1MCCB 100A, 3MCBs 80A, 6MCBs 40A giống nhau thì cho phép cho nhà thầu gộp chung bảng đặc tính kỹ thuật.

+ Chương IV: Biểu mẫu mời thầu và dự thầu (không thay đổi).

- Phần 2: Yêu cầu về kỹ thuật.

+ Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật **(Thay đổi)**.

1. Hộp domino 6 cực (3 MCBs 40A + 3 MCBs 80A): Thử vỏ hộp + đại diện 1 MCBs 40A + 1 MCBs 80A.

2. Hộp domino 9 cực (6 MCBs 63A + 3 MCBs 80A): Thử vỏ hộp + đại diện 1 MCBs 63A + 1 MCBs 80A.

3. Tủ phân phối 0,4kV-600x400x1200mm (1 MCCB 800A; 4 MCCB 250A) & phụ kiện:

a. Hạng mục thử nghiệm nghiệm thu cho vỏ tủ:

- Đo độ dày của tủ.
- Thử nghiệm độ bền cơ:
  + Thử nghiệm tải tỉnh.
  + Thử nghiệm chống sốc.
  + Thử nghiệm chống xoắn.
  + Thử nghiệm chống va đập.
  + Thử độ bền của cửa tủ.
  + Thử chống xâm nhập của vật kim loại.
  + Thử sốc cơ gây ra bởi vật có cạnh sắc nhọn.
  + Thử độ bền cơ của đáy tủ.
- Thử khả năng chịu nhiệt bất thường.
- Thử chống cháy.
- Thử chịu nhiệt khô.
-Thử nghiệm độ bền điện.

b. Yêu cầu thử nghiệm: vỏ tủ + đại diện 1 MCCB 800A + 1 MCCB 250A.

4. Dòng điện và thời gian quy ước không cắt đối với MCB (theo TCKT đính kèm) quy định như sau:

- 1,13 In trong thời gian t < 1 h (đối với MCB có In ≤ 63 A).
- 1,13 In trong thời gian t < 2 h (đối với MCB có In > 63 A).

Như vậy, đối với MCB (loại 1 cực 80A) thì yêu cầu dòng điện và thời gian quy ước không cắt là 1,13 In trong thời gian t < 2 h.

5. Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 100A & phụ kiện: Hạng mục này là mua sắm MCB 100A theo quy cách kỹ thuật đã ban hành trong E_HSMT.

6. Đối với MCCB 3P 300A tại các hạng mục mua sắm số thứ tự 16: Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 300A & phụ kiện; Số thứ tự 21: Tủ phân phối HT composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Số thứ tự 22: Tủ phân phối HT composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A. Đề nghị nhà thầu chào đáp ứng theo quy cách kỹ thuật đã đính kèm trong E_HSMT: loại 300 (315)A.

7. Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A. Đề nghị áp dụng bố trí các MCCB, MCB theo bản vẽ thiết trí đính kèm trong E_HSMT đã ban hành.

8. Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A và Tủ phân phối hạ thế loại 2 (1MCCB 250A, 1MCCB 100A, 3MCBs 80A, 6MCBs 40A. Đề nghị nhà thầu chào đáp ứng theo quy cách kỹ thuật đã đính kèm trong E_HSMT đã ban hành.

9. Tủ phân phối hạ thế loại 2 (1MCCB 250A, 1MCCB 100A, 3MCBs 80A, 6MCBs 40A, Không yêu cầu chào kèm tụ bù.

10. Trường hợp vỏ tủ, MCB và MCCB sử dụng để lắp đặt cho các loại Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A và Tủ phân phối hạ thế loại 2 (1MCCB 250A, 1MCCB 100A, 3MCBs 80A, 6MCBs 40A khác nhau yêu cầu nhà thầu chào chi tiết đặc tính kỹ thuật từng loại vỏ tủ, MCB và MCCB sử dụng trong từng tủ phân phối HT composite theo yêu cầu HSMT.

11. Trường hợp vỏ tủ, MCB và MCCB sử dụng để lắp đặt cho các loại Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A; Tủ phân phối hạ thế composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A và Tủ phân phối hạ thế loại 2 (1MCCB 250A, 1MCCB 100A, 3MCBs 80A, 6MCBs 40A giống nhau thì cho phép cho nhà thầu gộp chung bảng đặc tính kỹ thuật.

- Phần 3: Điều kiện hợp đồng.

+ Chương VI: Điều kiện chung của hợp đồng (không thay đổi).

+ Chương VII: Điều kiện cụ thể của hợp đồng (không thay đổi).

- Phần 4: Biểu mẫu hợp đồng (không thay đổi).

2. Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu: tối thiểu 9 ngày kể từ ngày phát hành E-HSMT đến thời điểm đóng thầu theo luật định (theo ghi nhận hệ thống đấu thầu Quốc gia).

3. Thời gian hiệu lực của hồ sơ dự thầu: ≥ 90 ngày kể từ thời điểm đóng thầu theo luật định.

4. Thời hạn hiệu lực của bảo đảm dự thầu: ≥120 ngày kể từ thời điểm đóng thầu theo luật định.

5. Phạm vi công việc của gói thầu, với khối lượng chính:

STT	Tên VTTB	ĐVT	Khối lượng
1	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 150A & phụ kiện	Cái	45
2	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 200A & phụ kiện	Cái	294
3	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 250A & phụ kiện	Cái	176
4	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 400A & phụ kiện	Cái	56
5	CB 3P 3 cực 80A (nắp, đế, vis)	Cái	1.264
6	CB HT 2 cực 63A	Cái	6.008
7	CB HT 2 cực 63A (nắp, vis, đế)	Cái	3.283
8	CB HT 3 cực 80A	Cái	805
9	Hộp domino 6 cực (3 MCBs 40A + 3 MCBs 80A)	Cái	166
10	Hộp domino 9 cực (6 MCBs 40A + 3 MCBs 100A).	Cái	21
11	Hộp domino 9 cực (6 MCBs 63A + 3 MCBs 80A).	Cái	619
12	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 100A & phụ kiện	Cái	11
13	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 1250A & phụ kiện	Cái	1
14	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 1600A & phụ kiện	Cái	1
15	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 250A OD + thùng bảo vệ	Bộ	59
16	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 300A & phụ kiện	Cái	81
17	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 600A & phụ kiện	Cái	26
18	Máy cắt 3P 3 cực 220/380V 800A & phụ kiện	Cái	15
19	Tủ phân phối 0,4kV-600x400x1200mm (1 MCCB 600A; 4 MCCB 250A) & phụ kiện	Bộ	5
20	Tủ phân phối 0,4kV-600x400x1200mm (1 MCCB 800A; 4 MCCB 250A) & phụ kiện	Bộ	5
21	Tủ phân phối HT composite gồm: 1 MCCB 3P 300A, 4 MCCB 3P 100A, 03 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A	Bộ	1
22	Tủ phân phối HT composite gồm: 2 MCCB 3P 300A, 01 CB 250A, 2 MCCB 3P 100A, 4 CB 1P 80A, 10 CB 1P 40A	bộ	1

STT	Tên VTTB	ĐVT	Khối lượng
23	Tủ phân phối HT loại 2 (1MCCB 250A, 1MCCB 100A, 3MCBs 80A, 6MCBs 40A	Tủ	2

Điều 2. Giao Phòng KH&VT Công ty Điện lực Bình Chánh chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng KH&VT và các Phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLĐT, NNTT (bản giấy) (5).

GIÁM ĐỐC

Nội dung được ký số bởi:
Tên đơn vị: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TNHH- CÔNG TY ĐIỆN LỰC BÌNH CHÁNH
Mã số thuế: 0300951119-022
Thời gian ký: 09-03-2026 09:56:44

Phạm Công Thành